

THÔNG TIN TÓM TẮT
VỀ NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN TIẾN SĨ

1. Tên đề tài: *Ảnh báo chí về Tổng thống Hoa Kỳ trên báo Washington Post*

2. Ngành/chuyên ngành: Báo chí học

3. Mã số: 9320101

4. Nghiên cứu sinh: Dương Quốc Bình

5. Người hướng dẫn: 1. PGS, TS. Phạm Minh Sơn

2. TS. Vũ Huyền Nga

6. Cơ sở đào tạo: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

7. Những kết luận mới của luận án:

7.1. Về cách tiếp cận:

- Luận án góp phần hệ thống hoá, luận giải những vấn đề liên quan đến cơ sở lý luận và thực tiễn về vai trò của ảnh báo chí về nguyên thủ quốc gia; nghiên cứu chuyên biệt, chuyên sâu, tiếp cận liên ngành và xây dựng bộ chỉ báo nghiên cứu ảnh báo chí về Tổng thống Hoa Kỳ trên báo Washington Post.

- Luận án dựa trên góc độ tiếp cận so sánh giữa báo chí Hoa Kỳ và Việt Nam trong ảnh báo chí về tổng thống (Hoa Kỳ) và ảnh báo chí các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước (Việt Nam).

7.2. Về nội dung:

- Luận án chỉ ra bốn kết luận mới về ảnh báo chí về nguyên thủ quốc gia trong sự tương đồng và khác biệt giữa Hoa Kỳ và Việt Nam: về đối tượng phản ánh, về tần suất và hiển thị, về nội dung phản ánh và về hình thức thể hiện.

+ *Về đối tượng phản ánh:* Tại Hoa Kỳ là cá nhân tổng thống vì tổng thống là nguyên thủ quốc gia. Tại Việt Nam là các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước – Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và Chủ tịch Quốc hội.

+ *Về tần suất và hiển thị:* Báo chí cả hai quốc gia đều có tần suất cao. Washington Post có tần suất 70,69%; Việt Nam còn cao hơn do tôn chỉ mục đích của cơ quan báo chí. Cách hiển thị có phần khác nhau khi Hoa Kỳ đăng tải ảnh tổng thống dàn trải trên nhiều trang báo, nhiều chuyên mục còn ở Việt Nam chủ

yếu chỉ trên trang nhất. Cả hai nước đều nghiêng hẳn về thể loại Ảnh tin, rất hiếm Phóng sự ảnh về nguyên thủ quốc gia.

+ *Về nội dung phản ánh*: Cả hai quốc gia đều phản ánh các nhà lãnh đạo trong các vai trò và chức năng được quy định trong Hiến pháp, Điều lệ Đảng, các văn bản pháp luật. Điểm khác biệt là Hoa Kỳ còn phản ánh nguyên thủ trong tư cách cá nhân với các bức ảnh đời tư còn Việt Nam thì không.

Luận án đã khảo sát, phân tích và chứng minh được các giả thuyết nghiên cứu là: Ảnh báo chí về Tổng thống Hoa Kỳ có vị trí nổi bật trên báo Washington Post; Tổng thống Hoa Kỳ vừa là con người công vụ, vừa là con người đời thường trên các bức ảnh báo chí của Washington Post; tờ báo này có xu hướng ủng hộ tổng thống Đảng Dân chủ nhiều hơn tổng thống Đảng Cộng hoà.

+ *Về hình thức thể hiện*: cả hai quốc gia giống nhau khi đều thể hiện ưu tiên cỡ cảnh trung cảnh, góc máy bên lề, độ cao máy ảnh ngang tầm mắt, nhân vật ở vị trí trung tâm khung hình. Khác biệt ở chỗ báo chí Hoa Kỳ sử dụng nhiều ảnh cận cảnh, góc máy sau lưng còn báo chí Việt Nam thì không. Về ngôn ngữ cơ thể, cả hai quốc gia đều sử dụng nhiều khoảnh khắc ánh mắt không nhìn ống kính, tư thế đứng hoặc đi lại; Hoa Kỳ sử dụng nhiều ảnh nguyên thủ có cử chỉ cánh tay hơn Việt Nam; Hoa Kỳ còn làm mờ ảnh nguyên thủ còn Việt Nam luôn đề cao tính nhận diện của các nhà lãnh đạo.

Những *kết luận mới* này có ý nghĩa thiết thực trong việc giúp các cơ quan báo chí Việt Nam tìm các giải pháp nhằm tăng cường vai trò của ảnh báo chí về các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, phát huy sức mạnh của ảnh báo chí trong tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị.

+ *Về đề xuất có tính gợi mở cho Việt Nam*:

Luận án đề xuất một số giải pháp có tính mới: Xây dựng bộ chỉ báo ảnh báo chí về các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước (mục 3.2.2.1); Xây dựng quy trình 5 bước biên tập ảnh báo chí về các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước (mục 3.2.2.2); Xây dựng môn học ảnh báo chí về các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước với hai nhóm môn học (mục 3.2.2.4).